

Giao tác A: Quản lý A cập nhật số lượng món ăn X.(select-delay-update).

Giao tác B: Quản lý B cập nhật số lượng món ăn X.(select-delay-update).

Tên Use Case:	Cập nhật số lượng món ăn.	
Kịch bản:	Quản lý muốn cập nhật lại số lượng của một món ăn thuộc chi nhánh mình quản lý.	
Sự kiện kích hoạt:	Quản lý chọn một món ăn rồi cập nhật số lượng.	
Tóm tắt mô tả:	Quản lý sẽ vào quản lý menu ở chi nhánh mình quản lý, rồi thực hiện cập nhật số lượng của một món ăn ở chi nhánh đó.	
Actors:	Quản lý.	
Stakeholders:	Quản lý.	
Điều kiện trước:	Quản lý đăng nhập thành công vào hệ thống.	
Điều kiện sau:	Số lượng của món ăn được cập nhật thành công.	
Luồng chính:	Actor	System
	1. Quản lý đăng nhập. 2. Quản lý chọn tab quản lý menu. 3. Quản lý nhấn chọn xem danh sách. 4. Quản lý nhấn chọn vào món ăn. 5. Quản lý nhập lại số lượng rồi xác nhận.	1. Hệ thống kiểm tra thông tin và phân quyền. 2. Hiện thị 2 màn hình, 1 màn hình trống (sẽ hiển thị danh sách) và 1 màn hình hiển thị thông tin và có các chức năng xem danh sách, thêm, xóa món ăn. 3. Hệ thống hiển thị danh sách món ăn trong menu. 4. Hệ thống hiển thị khung CRUD cho phép sửa số lượng. 5. Kiểm tra thông tin và cập nhật vào database. Hiện thị lại số lượng.
Ngoại lệ:	1.1. Nếu đăng nhập sai, hệ thống yêu cầu đăng nhập lại. 1.2. Nếu tài khoản bị khóa, hệ thống thông báo tùy chối truy cập. 5.1. Nếu số lượng nhập sai thì hệ thống thông báo lỗi. 5.2. Nếu quản lý không xác nhận thì số lượng mới sẽ không được cập nhật.	

